

Mẫu số 09-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....⁽²⁾/HSPT-QĐTG

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

CHÁNH ÁN (PHÓ CHÁNH ÁN) TÒA ÁN⁽³⁾.....

Căn cứ các điều 44, 109, 113, 119, 346 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số:.../.../TLPT-HS ngày ...tháng...năm...;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo:⁽⁴⁾.....

Bị Tòa án⁽⁵⁾.....

Xét xử sơ thẩm và xử phạt⁽⁶⁾.....

Về tội (các tội)⁽⁷⁾.....

Theo điểm (các điểm).....khoản (các khoản).....Điều (các điều)..... của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là:⁽⁸⁾....., kể từ ngày⁽⁹⁾.....

Điều 2

Cơ sở giam giữ⁽¹⁰⁾.....có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- ⁽¹²⁾.....;

- Lưu hồ sơ vụ án.

⁽¹¹⁾.....

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/HSPT-QĐTG).

(4) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp.

(5) ghi tên Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án.

(6) ghi cả số và chữ mức phạt tù bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt.

(7) ghi các tội bị truy tố theo hồ sơ vụ án.

(8) ghi cả số và chữ; thời hạn tạm giam không được quá thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm.

(9) ghi ngày hết thời hạn tạm giam theo Quyết định tạm giam liền kề trước đó.

(10) ghi cụ thể tên Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, Buồng tạm giữ thuộc đồn biên phòng. Ví dụ: Trại tạm giam thuộc Bộ Công an; Trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng; Trại tạm giam Công an cấp tỉnh; Trại tạm giam thuộc quân khu và tương đương (sau đây gọi chung là Trại tạm giam cấp quân khu); Nhà tạm giữ Công an cấp huyện; Nhà tạm giữ Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân; Buồng tạm giữ của đồn biên phòng ở hải đảo, biên giới xa trung tâm hành chính cấp huyện.

(11) nếu là Chánh án thì ghi “**CHÁNH ÁN**”; nếu là Phó Chánh án được phân công giải quyết, xét xử vụ án hình sự thì ghi “**PHÓ CHÁNH ÁN**”; nếu là Phó Chánh án được Chánh án ủy quyền thì ghi “**KT. CHÁNH ÁN**

PHÓ CHÁNH ÁN”.

(12) Viện kiểm sát cùng cấp, trại tạm giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ, bị cáo.